TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **633**/2018/HC-PT
Ngày 27/11/2018;
V/v Yêu cầu hủy "Quyết định hành chính về công tác tổ chức cán bộ".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI
Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Hồng Phúc;
- Các Thẩm phán: + Ông Nguyễn Tất Nam;
+ Ông Đặng Văn Hưng;
- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quang Huy, Thư ký của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Thành, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính Thụ lý số 315/2017/TLPT-HC ngày 19 tháng 9 năm 2018 về việc khởi kiện "Quyết định hành chính về công tác tổ chức cán bộ" do có kháng cáo của người bị kiện đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 69/2018/HC-ST ngày 25/7/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm công khai số 7705/2018/QĐ-PT ngày 12/11/2018 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Lê Hữu H1, sinh năm 1960; địa chỉ tại Khu phố 4, thị trấn TX, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa, có mặt tại phiên tòa;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện: Ông Trịnh Ngọc N, sinh năm 1978, là luật sư của Công ty Luật hợp danh HG, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thanh Hóa, có mặt tại phiên tòa;

2. Người bị kiện: Ông Ngô Đình H2, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa; địa chỉ trụ sở cơ quan tại Đại lộ LL, phường ĐH, thành phố TH, tỉnh Thanh Hóa, có mặt tại phiên tòa;

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Thanh S là Giám đốc Bảo hiểm Xã hội tỉnh Thanh Hóa; địa chỉ trụ sở cơ quan tại số 47, Đại lộ LL, phường TS, thành phố TH, tỉnh Thanh Hóa. Theo đề nghị tại Công văn số 1424/BHXH ngày 23/11/2018 (do Phó Giám đốc Trịnh Thị T ký), đại diện của Bảo hiểm Xã hội tỉnh Thanh Hóa xin được xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

TÓM TẮT NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, ông Lê Hữu H1, nguyên là Chi cục trưởng Chi cục Thuế huyện TX, tỉnh Thanh Hóa trình bày:

Ông là Công chức nhà nước, công tác tại Chi cục Thuế huyện TX và giữ chức vụ Chi cục trưởng. Theo Giấy khai sinh và một số giấy tờ tài liệu cá nhân của ông như: Chứng minh nhân dân, Căn cước công dân, Sổ Hộ khẩu gia đình và các loại văn bằng về

chuyên môn nghiệp vụ và hồ sơ đảng viên thì ông sinh ngày 08/8/1960. Riêng ngày tháng năm sinh trong Hồ sơ công chức và Sổ Bảo hiểm xã hội thì ghi ngày 27/3/1958. Ông đã nhiều lần đề nghị Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa và Bảo hiểm Xã hội tỉnh Thanh Hóa điều chỉnh lại ngày tháng năm sinh cho ông trong hồ sơ công chức và sổ Bảo hiểm xã hội theo đúng giấy khai sinh nhưng chưa được giải quyết dứt điểm. Ngày 15/01/2018, ông nhận được Quyết định số 15/QĐ-CT ngày 05/01/2018 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa về việc nghỉ hưu để hưởng chế độ bảo hiểm xã hội. Ông cho rằng quyết định của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh hóa là trái pháp luật, nên ngày 29/01/2018 ông làm đơn khiếu nại đến Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa đề nghị xem xét lại quyết định để đảm bảo quyền lợi chính đáng của ông. Ngày 13/3/2018, Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa ban hành Quyết định số 292/QĐ-CT về việc giải quyết khiếu nại.

Theo yêu cầu của ông H1 thì: Ông sinh ngày 08/8/1960, đến ngày 08/8/2020 ông mới đủ 60 tuổi, hiện nay đang là năm 2018, như vậy ông mới 58 tuổi, chưa đủ điều kiện về nghỉ hưu theo quy định của pháp luật. Việc Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa căn cứ vào ngày tháng năm sinh của ông trong hồ sơ công chức là ngày 27/3/1958 để ra quyết định nghỉ hưu là xâm phạm trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông, đồng thời ông cũng không đồng ý với kết quả giải quyết khiếu nại của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa. Do đó ông làm đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, yêu cầu Tòa án hủy các quyết định nêu trên của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa.

Tại Công văn số 2092/CT-TCCB ngày 08/5/2018 của Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa gửi cho Tòa án cấp sơ thẩm có nội dung: Hồ sơ công chức của ông Lê Hữu H1 do Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa quản lý không có giấy khai sinh bản gốc. Trong hồ sơ công chức thể hiện ông Lê Hữu H1 sinh ngày 27/3/1958 theo các tài liệu sau:

(1) Đơn xin việc làm của ông Lê Hữu H1 đề ngày 02/10/1983, có xác nhận của đơn vị quân đội 22030, ông Hiền đã khai sinh vào ngày 27/3/1958.

(2) Lý lịch cán bộ của ông H1 do Chi cục Thuế Công Thương nghiệp Thanh Hóa xác nhận ngày 23/3/1984 do ông Lê Hữu H1 tự khai đã ghi sinh ngày 27/3/1958.

(3) Bằng tốt nghiệp Trung học chuyên nghiệp do Trường Trung học Tài chính Thống kê tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 06/12/1988 có ghi ông H1 sinh tháng 3/1958.

(4) Lý lịch cán bộ công chức và Sơ yếu lý lịch cán bộ công chức do Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa xác nhận ngày 30/9/1999, ông H1 tự khai sinh vào ngày 27/02/1958.

(5) Toàn bộ hồ sơ bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức vụ Chi Cục trưởng Chi cục Thuế huyện TX, ông H1 tự khai sinh vào ngày 27/3/1958.

(6) Tờ khai cấp sổ bảo hiểm xã hội ông H1 tự khai sinh vào ngày 27/3/1958 và Sổ Bảo hiểm xã hội do cơ quan Bảo hiểm xã hội cấp, ghi ông H1 sinh ngày 27/3/1958.

Quá trình giải quyết vụ án, ông Lê Hữu H1 cũng cung cấp cho Tòa án bộ hồ sơ nhằm chứng minh ông sinh ngày 08/8/1960 gồm các tài liệu sau:

(1) Bằng tốt nghiệp Đại học Kinh tế Quốc dân được cấp ngày 18/7/2006;

(2) Chứng chỉ tin học văn phòng được cấp ngày 27/6/2005;

(3) Chứng chỉ ngoại ngữ được cấp ngày 12/10/2005;

(4) Chứng chỉ Kế toán trưởng được cấp ngày 28/6/2006;

(5) Lý lịch Quân nhân của ông Lê Hữu H1 do Trung đoàn 27 là đơn vị quản lý xác nhận ngày 09/10/1983, ông H1 tự khai ghi sinh ngày 08/8/1960.

Ngày 28/11/2016, Cục Thuế Thanh Hóa tiếp nhận Công văn số 385/CCT-HCNS của Chi cục Thuế huyện TX, kèm theo đơn của ông Lê Hữu H1 đề nghị xin thay đổi ngày, tháng, năm sinh của ông Lê Hữu H1.

Ngày 10/3/2017, Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa có Công văn số 830/CT-TCCB đề nghị Chi cục Thuế huyện TX và ông Lê Hữu H1 cung cấp hồ sơ Lý lịch Đảng viên của ông Lê Hữu H1 (hồ sơ gốc) khi được kết nạp vào Đảng.

Ngày 18/4/2017, Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa có Công văn số 1432/CT-TCCB đề nghị Huyện ủy TX xác nhận thông tin về ngày tháng năm sinh của ông Lê Hữu H1 trong Lý lịch Đảng viên (theo hồ sơ gốc) khi kết nạp vào Đảng của ông Lê Hữu H1.

Ngày 08/5/2017, Huyện ủy TX có Công văn số 380-CV/HU trả lời có nội dung: "Hồ sơ gốc khi vào Đảng của đồng chí Lê Hữu H1 hiện nay không còn lưu giữ tại Chi cục Thuế huyện TX. Qua xem xét Sơ yếu lý lịch, Lý lịch Đảng viên và các giấy chuyển sinh hoạt đảng, Ban Thường vụ Huyện ủy TX xác nhận đồng chí Lê Hữu H1 sinh ngày 08/8/1960".

Ngày 15/6/2017, Tổng cục Thuế có Công văn số 2614/TCT-TCCB đề nghị Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa rà soát, thu thập tài liệu để thống nhất tên đệm của ông H1 trước khi báo cáo Bộ Tài chính xem xét, điều chỉnh ngày tháng năm sinh.

Ngày 22/6/2017, Cục Thuế có Công văn số 2635/CT-TCCB đề nghị Huyện ủy TX xác nhận tên đệm của ông H1 là "Hữu H1" hay "Hửu H1".

Ngày 28/6/2017, Huyện ủy TX có Công văn số 418/CV-HU gửi Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa xác nhận và khẳng định đồng chí Lê Hửu H1, sinh ngày 08/8/1960 và đồng chí Lê Hữu H1, sinh ngày 08/8/1960 là một người.

Ngày 11/7/2017, Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa có Công văn số 2938/CT-TCCB báo cáo Tổng cục Thuế với nội dung như nêu ở trên.

Ngày 13/10/2017, Tổng cục Thuế có Công văn số 4759/TCT-TCCB yêu cầu Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa kiểm điểm, xử lý, kỷ luật theo quy định của Đảng đối với ông Lê Hữu H1 với lý do kê khai hồ sơ công chức và hồ sơ đảng viên không trung thực.

Thực hiện chỉ đạo của Tổng cục Thuế, Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa đã xem xét xử lý kỷ luật đối với ông Lê Hữu H1. Hội đồng kỷ luật của Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa đã thống nhất phê bình nghiêm khắc và hạ 01 bậc thi đua năm 2017 đối với ông H1.

Ngày 27/02/2018 Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa có Công văn số 807/CT-TCCB gửi Tổng cục Thuế để báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo về việc quyết định nghỉ hưu đối với công chức và đề nghị điều chỉnh ngày tháng năm sinh đối với ông Lê Hữu H1.

Ngày 12/3/2018, Tổng cục Thuế có Công văn số 793/TCT-TCCB ngày 12/3/2018 báo cáo Bộ Tài chính về việc thống nhất ngày tháng năm sinh của công chức là đảng viên sắp đến thời điểm nghỉ hưu, trong đó có trường hợp ông Lê Hữu H1.

Ngày 05/01/2018, Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định số 15/QĐ-CT về việc cho ông Lê Hữu H1 được nghỉ hưu từ ngày 01/4/2018.

Ngày 01/02/2018, Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa nhận được đơn khiếu nại của ông H1 đề ngày 29/01/2018 với nội dung cho rằng Cục trưởng Cục thuế tỉnh Thanh Hóa căn cứ vào ngày 27/3/1958 để cho ông nghỉ hưu hưởng chế độ là không đúng quy định.

Ngày 13/3/2018 Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa ban hành Quyết định số 292/QĐ-CT về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Hữu H1, trong quyết định có nội dung: "Trong thời gian cấp có thẩm quyền chưa có văn bản điều chỉnh ngày tháng năm sinh của ông từ sinh ngày 27/3/1958 sang sinh ngày 08/8/1960, yêu cầu ông Lê Hữu H1 phải chấp hành Quyết định số 15/QĐ-CT ngày 05/01/2018 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa".

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 69/2018/HC-ST ngày 25/7/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã căn cứ vào khoản 3 Điều 32; điểm b Khoản 2 Điều 193; Điều 204; khoản 1 Điều 206 Luật Tố tụng Hành chính; khoản 1, khoản 2 Điều 6 và các Điều

24, 25, 26 của Nghị định 123/2015/NĐ-CP ngày 05/11/2015 của Chính phủ; khoản 2 Điều 76 Luật Hộ tịch số 60/2014/QH13; khoản 2 Điều 4 Luật Cán bộ Công chức số 22/2008/QH12; điểm c khoản 1 Điều 2, điểm a khoản 1 Điều 54 Luật Bảo hiểm Xã hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án lệ phí Tòa án:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Hữu H1; hủy toàn bộ Quyết định hành chính số 15/QĐ-CT ngày 05/01/2018 về việc cho ông Lê Hữu H1 được nghỉ hưu, hưởng chế độ BHXH từ ngày 01/4/2018 và Quyết định giải quyết khiếu nại số 292/QĐ-CT ngày 13/3/2018 của Cục Thuế Thanh Hóa. Buộc Cục Thuế Thanh Hóa phải khôi phục lại mọi quyền lợi, chế độ cho ông Lê Hữu H1 đang được hưởng tại Chi cục Thuế huyện TX, tỉnh Thanh Hóa như trước ngày 01/4/2018.

Công nhận sự thỏa thuận giữa ông Lê Hữu H1 và đại diện cơ quan Bảo hiểm Xã hội tỉnh Thanh Hóa. Khi bản án có hiệu lực pháp luật, ông H1 sẽ tự nguyện trả lại số tiền lương hưu trí và các khoản tiền khác ông đã nhận cho BHXH Thanh Hóa thì BHXH Thanh Hóa sẽ tự hủy Quyết định số 868/QĐ-BHXH ngày 01/4/2018, nếu có tranh chấp thì yêu cầu Tòa án giải quyết bằng một vụ kiện khác.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 31/7/2018, ông Ngô Đình H2, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa kháng cáo đề nghị hủy toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm.

Tại phiên toà phúc thẩm, cũng như ở phiên tòa sơ thẩm, người khởi kiện vẫn giữ nguyên nội dung như đơn khởi kiện, người bị kiện vẫn giữ nguyên quan điểm, các đương sự không bổ sung thêm chứng cứ, tài liệu. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội cho rằng, Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý và giải quyết vụ án khi khiếu kiện không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án là vi phạm nghiêm trọng trong việc áp dụng quy định của Luật tố tụng hành chính, cho nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ việc giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và các bên đương sự về việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Quyết định số 15/QĐ-CT ngày 05/01/2018 về việc cho ông Lê Hữu H1 được nghỉ hưu, hưởng chế độ bảo hiểm xã hội và Quyết định giải quyết khiếu nại số 292/QĐ-CT ngày 13/3/2018 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa đối với ông Lê Hữu H1 đều là quyết định hành chính của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền trong việc quyết định và giải quyết khiếu nại về công tác tổ chức cán bộ đối với người lao động là công chức nhà nước thuộc thẩm quyền được quản lý; các quyết định này có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông Lê Hữu H1.

Ngày 02/4/2018 ông Lê Hữu H1 khởi kiện tại Tòa án yêu cầu hủy các quyết định nêu trên. Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa cho rằng đơn khởi kiện của ông Lê Hữu H1 còn trong thời hiệu khởi kiện và nội dung khiếu kiện là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, cho nên đã căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 30 và khoản 2 Điều 116 của Luật tố tụng hành chính để thụ lý và giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện và ông Lê Hữu H1 thống nhất cho rằng: Lý lịch cán bộ của ông tại Cục thuế tỉnh Thanh Hóa trước đây ông đã khai sinh vào ngày 27/3/1958 là do động cơ lúc đó muốn về nghỉ hưu sớm, nhưng thực tế và chính xác là ông sinh ngày 08/8/1960. Vì vậy ông giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đồng thời cũng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm. Đối với số tiền 60.422.334 đồng mà ông đã nhận từ Bảo hiểm xã hội tỉnh Thanh Hóa từ tháng 4/2018 đến hết tháng 7/2018, ông đề nghị, khi nào bản án có hiệu lực pháp luật thì ông sẽ tự nguyện trả lại cho cơ quan bảo hiểm xã hội, nếu có tranh chấp thì ông sẽ yêu cầu Tòa án giải quyết bằng một vụ kiện khác.

Về phía Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa khẳng định: Trong khi chờ ý kiến chỉ đạo của Tổng Cục Thuế và Bộ Tài chính về việc xác định chính xác ngày tháng năm sinh của ông Hiền thì ông H1 sắp đến thời điểm nghỉ hưu (tính đến ngày 27/3/1958); không thể kéo dài hơn được nữa, cho nên căn cứ vào hồ sơ cán bộ công chức của ông H1 do cơ quan đang quản lý thì xác định ông Hiền sinh ngày 27/3/1958, do đó căn cứ vào Luật Bảo hiểm Xã hội và Nghị định số 46/2010/NĐ-CP ngày 27/4/2010 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục xem xét chế độ nghỉ hưu đối với cán bộ công chức, Cục Thuế Thanh Hóa đã ra Quyết định số 15/QĐ-CT ngày 05/01/2018 cho ông Lê Hữu H1 được nghỉ hưu hưởng chế độ bảo hiểm xã hội từ ngày 01/4/2018 là đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của người bị kiện, đồng thời xem xét các quyết định hành chính của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa bị khiếu kiện, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Ông Lê Hữu H1, nguyên là Chi cục trưởng Chi cục Thuế huyện TX, tỉnh Thanh Hóa khiếu nại các quyết định hành chính của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa. Tuy nhiên, xem xét nội dung của các quyết định cho thấy, các quyết định này đều là văn bản hành chính được ban hành khi xem xét quyết định và giải quyết khiếu nại đối với cán bộ công chức trong công tác tổ chức cán bộ. Đây là các quyết định hành chính thuộc nội bộ của Cục thuế tỉnh Thanh Hóa.

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 30 của Luật tố tụng hành chính quy định về khiếu kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án thì: Tòa án có thẩm quyền giải quyết các khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính, trừ các quyết định, hành vi sau đây:…"Quyết định hành chính, hành vi hành chính mang tính nội bộ của cơ quan, tổ chức".

Quyết định hành chính, hành vi hành chính mang tính nội bộ của cơ quan, tổ chức được hiểu là những quyết định hành chính, hành vi hành chính trong việc quản lý, chỉ đạo, điều hành việc triển khai thực hiện kế hoạch công tác theo chức năng, nhiệm vụ được giao; các quyết định trong công tác tổ chức cán bộ; công tác quản lý kinh phí, tài sản được nhà nước giao; hoặc trong công tác kiểm tra, thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ đối với cán bộ, công chức và chỉ đạo, điều hành đối với các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của cơ quan, tổ chức (trừ quyết định kỷ luật buộc thôi việc). Do đó Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý và giải quyết vụ án trong trường hợp này là không đúng quy định của Luật tố tụng hành chính vì nội dung khiếu kiện này mang tính nội bộ của cơ quan, tổ chức, không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Như trên đã nêu, vì Tòa án cấp sơ thẩm đã giải quyết vụ án khi không thuộc thẩm quyền, tức là có vi phạm nghiêm trọng trong việc áp dụng các quy định về

thủ tục tố tụng, cho nên Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ theo quy định tại khoản 4 Điều 241 của Luật tố tụng hành chính để hủy bản án sơ thẩm.

Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 123 của Luật tố tụng hành chính thì lẽ ra trong trường hợp này Tòa án cấp sơ thẩm phải trả lại đơn khởi kiện. Tuy nhiên, do Tòa án cấp sơ thẩm đã thụ lý và giải quyết vụ án, cho nên Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào quy định tại điểm h khoản 1 Điều 143 của Luật tố tụng hành chính để quyết định đình chỉ giải quyết vụ án.

[3] Về án phí: Theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc xử lý tiền tạm ứng án phí trong trường hợp Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án do Tòa án cấp sơ thẩm đã thụ lý và giải quyết vụ án không đúng thẩm quyền thì các đương sự được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào quy định tại điểm c khoản 1 Điều 30; điểm đ khoản 1 Điều 123; điểm h khoản 1 Điều 143; khoản 1 Điều 144; khoản 4 Điều 241 của Luật tố tụng hành chính và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa; hủy Bản án hành chính sơ thẩm số 69/2018/HC-ST ngày 25/7/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa và đình chỉ giải quyết vụ án;

2. Về án phí:

2.1 Ông Ngô Đình H2, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa không phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm.

2.2 Trả lại ông Ngô Đình H2, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa số tiền 300.000 đồng là tiền tạm ứng án phí phúc thẩm mà ông Ngô Đình H2 đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0003271 ngày 08/6/2018 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Thanh Hóa.

2.3 Trả lại ông Lê Hữu H1 số tiền 300.000 đồng là tiền tạm ứng án phí mà ông Lê Hữu H1 đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0003190 ngày 20/4/2018 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Thanh Hóa.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cục THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ (2), phòng HCTP (2b);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Hồng Phúc